

Bản án số: **07/2021/HS-ST**
Ngày 07 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VINH, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Văn Cường**
Ông Đỗ Hữu Minh Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Học - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng T, sinh năm 1994 tại tỉnh Khánh Hòa

Tên gọi khác: Bầy.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn BK, xã DH, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị G;

Tiền án: 03 tiền án:

- Ngày 22/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 16/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án xét xử ngày 22/7/2015 là 04 năm tù; ngày 07/12/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm bản án xét xử ngày 16/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh với mức hình phạt 04 năm tù;

- Ngày 05/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án xét xử ngày 07/12/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa buộc bị cáo Tính phải chấp hành hình phạt 05 năm 03 tháng tù. Chấp hành án xong ngày 01/10/2019.

Nhân thân: Ngày 17/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình

phạt ngày 26/4/2013;

Tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 3, thôn SC, xã KĐ, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông D vắng mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền, nghĩa vụ liên quan*:

- Ông Nguyễn Hùng T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn BK, xã DH, huyện D, tỉnh Khánh Hòa;

Ông T có mặt tại phiên tòa.

- Bà Trần Thị Sơn H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn LT, xã DT, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Bà H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 17/3/2021, sau khi uống cafe tại xã DA, huyện D, tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Hùng T nảy sinh ý định đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79T2-6754 (xe T mượn của ông Nguyễn Hùng T) chạy theo đường Tỉnh lộ 8 hướng đi lên huyện K. Khi đến thôn ST, xã KĐ, huyện K, phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 79X1-027.51 của ông Nguyễn Văn D dựng bên đường không có người trông coi, chìa khóa cắm trên xe nên T chạy xe BKS 79T2-6754 đến rầy keo gần đó cất giấu và đi bộ đến chỗ để xe BKS 79X1-027.51 bật chìa khóa điện nổ máy, điều khiển chạy về giấu ở sau cây xăng Quân đội ở thôn BK, xã DH, huyện D. Sau đó, T đi nhờ xe của 03 người đi đường (không rõ lai lịch, địa chỉ) để lên lại thôn ST, xã KĐ, huyện K lấy xe mô tô BKS 79T2-6754 cất giấu tại đây thì bị Công an huyện Khánh Vĩnh nghi ngờ nên đưa T về trụ sở làm việc. Tại đây, T thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 02/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Khánh Vĩnh kết luận: Giá trị còn lại của xe mô tô BKS 79X1-027.51 vào thời điểm định giá là: 6.720.000đ;

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh thu giữ được:

- 01 xe mô tô BKS 79X1-027.51, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen. Thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn D nên đã trả lại chủ sở hữu;

- 01 xe mô tô BKS 79T2-6754, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đen-bạc. Thuộc sở hữu của ông Nguyễn Hùng T nên đã trả lại chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 05/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Hùng T về tội

“Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hùng T về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T mức án tù từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xét.

Bị cáo Nguyễn Hùng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hùng T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Văn D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Sơn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. HĐXX căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hùng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Hùng T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, phần tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Để có tiền tiêu xài cá nhân nhưng với bản tính lười lao động, ngày 17/3/2021 bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Văn D 01 xe mô tô biển kiểm soát 79X1-027.51 có giá trị 6.720.000 đồng mang về bán lấy tiền tiêu

xài cá nhân. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 17/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 58/HS-ST; có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 36/2015/HSST ngày 22/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt bị cáo 02 năm tù; bản án số 51/2015/HSST ngày 16/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt bị cáo 02 năm tù (tổng hợp hình phạt với bản án số 36/2015/HSST ngày 22/7/2015 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 04 năm tù – bản án hình sự phúc thẩm số 160/2015/HSPT ngày 07/12/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tuyên y án sơ thẩm bản án số 51/2015/HSST, buộc bị cáo chấp hành hình phạt 04 năm tù) và bản án số 06/2016/HSST ngày 05/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 160/2015/HSPT ngày 07/12/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt 05 năm 03 tháng tù. Sau khi chấp hành xong hình phạt lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân. Tuy nhiên trong thời gian chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới. Do đó hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ khi xem xét hình phạt theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về bồi thường dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn D khai đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án đã được xử lý trong giai đoạn điều tra trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hùng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Hùng T.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hùng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hùng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự Công an huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu Hiền